

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn của anh Đỗ Văn C và
chị Nguyễn Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 20/10/2022 của anh Đỗ
Văn C và chị Nguyễn Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22/11/2022 về thuận tình ly hôn
và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

1. Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn MN, xã KQ, huyện TT, TP Hà Nội.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

ĐKHKT: Thôn MN, xã KQ, huyện TT, TP Hà Nội.

Địa chỉ: Thôn TD, xã ĐĐ, huyện TC, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải
viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22/11/2022 có đủ các điều kiện
quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 22/11/2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Văn C và chị Nguyễn Thị T.

- **Về con chung:** Anh C và chị T có 02 con chung là Đỗ Linh S, sinh ngày 17/6/2019 và Đỗ Hoàng B, sinh ngày 02/12/2020. Anh C, chị T thống nhất thỏa thuận giao cháu Đỗ Linh S cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Đỗ Hoàng B cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh C và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Vì anh C, chị T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh chị đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh C, chị T không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Chi cục THA dân sự huyện TT;
- UBND xã KQ, huyện TT, TP Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: Hồ sơ/ VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên